**Tin học**

**BÀI 4: EM BẮT ĐẦU SỬ DỤNG MÁY TÍNH**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức, kĩ năng:  
- Khởi động và tắt được máy tính. Kích hoạt và đóng được phẩn mềm.  
- Nêu được ví dụ khi thao tác không đúng cách sẽ gây tổn hại cho thiết bị.

2. Phầm chất, năng lực

**a. Phẩm chất:**

- Nhân ái: Biết hỗ trợ giúp đỡ bạn trong học tập.  
- Chăm chỉ: Rèn nề nếp học tập, chăm chỉ, kiên trì trong học tập.

- Trung thực: Nghe lời thầy cô giáo, không nói dối nói sai sự thật.

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm trong công việc nhóm, việc cá nhân khi có yêu cầu từ giáo viên.

**b. Năng lực:**

**Năng lực chung**:

- Năng lực tự chủ và tự học: Tự nghiên cứu học tập được từ sách giáo khoa. Có ý thức tự giác trong học tập.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, hợp tác với bạn trong nhóm học tập. Biết hỏi khi chưa hiểu.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thực hiện được các yêu cầu giáo viên giao. Có ý tưởng mới trong việc thực hành.

**Năng lực riêng:**

- Học xong bài này học sinh biết được cách tắt mở máy tính đúng cách và biết bảo quản máy tính.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên: Máy tính, máy chiếu, sách giáo khoa.**

**2. Học sinh: Sách giáo khoa, vở ghi**

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU** | |
| **-** KTBC: Em hãy kể tên các thao tác sử dụng chuột mà em đã học.  - Gọi Hs nhận xét.  - GV nhận xét. Tuyên dương.  - Em cần làm gì để bắt đầu làm việc với máy tính?  - Hôm nay, chúng ta sẽ học bài mới “Em bắt đầu làm việc với máy tính”. | **-** Học sinh trả lời.  - HS nhận xét.  - HS thảo luận – trả lời.  - Lắng nghe. Ghi vở. |
| **2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC** | |
| Hoạt động 1: Các bước khởi động máy tính  - YC học sinh đọc sách và nêu các bước khởi động máy tính.  - GV nhận xét.  - YC HS thực hành.  - Gv quan sát sửa lỗi.  - Giáo viên nhận xét – tuyên dương.  Hoạt động 2: Thao tác với máy tính.  - GV làm mẫu cách mở This PC và tắt cửa sổ.  - Yêu cầu học sinh cầm chuột và mở This PC trên màn hình desktop. Sau đó nhẫn dấu nút lệnh X để tắt cửa sổ.  - GV quan sát – hướng dẫn học sinh yếu.  Hoạt động 3: Các bước tắt máy tính  - YC học sinh đọc sách và nêu các bước tắt máy tính.  - GV nhận xét – tuyên dương.  - GV thực hành mẫu cho học sinh quan sát.  Sleep  Shut down Restart  - YC học sinh thực hành.  - GV quan sát hướng dẫn học sinh yếu. | - Hs đọc sách trả lời:  B1: Kiểm tra nguồn điện.  B2: Nhấn công tắc trên thân máy.  - HS thực hành.  - HS quan sát.  - HS thực hành.  - HS đọc sách trả lời:  B1: Nháy chuột vào Start.  B2: Nháy chuột vào Power.  B3: Nháy chuột vào lệnh Shut down.  - Hs quan sát.  - Hs thực hành. |
| **3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, THỰC HÀNH** | |
| - GV yêu cầu học sinh khi tắt máy không nhấn vào nút lệnh Shutdown mà nhấn vào nút Restart và quan sát.  - Yêu cầu học sinh nếu sự giống nhau và khác nhau giữa shutdown và restart.  - GV nhận xét chốt.  - YC học sinh đọc phần em cần ghi nhớ. | **-** Học sinh lắng nghe – thực hiện.  **-** Hs trả lời. Giống nhau máy tính đều tắt. Khác nhau shutdown máy tính tắt hẳn. Restart máy tính tắt xong tự khởi động lại.  - Hs đọc. |
| **4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM** | |
| - YV HS thực hiện các bước tắt máy tính, nhưng ở Bước 3 em nháy chuột vào lệnh Restart (Hình 5) SGK mà không nháy chuột vào lệnh Shut down. Từ đó, em hãy cho biết tác dụng của lệnh Restart  - GV nhận xét chốt.  - YC học sinh đọc phần em cần ghi nhớ. | **-** Hs lần lượt thực hiện.  - Nêu sự khác nhau và giống nhau của nút Shutdown và Restart.  - HS nhận xét bạn bên cạnh.  - Hs đọc. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**